

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HNGĐ - ST

Ngày 30 - 7 - 2025

“V/v Hủy kết hôn trái pháp luật”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Thiên Lương và ông Trương Ngọc Nhân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án thụ lý số 48/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025, về việc hủy kết hôn trái pháp luật theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Đinh Thị L, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn Tiền Ph, xã Tuyên L, tỉnh Quảng Trị. (Chị Luyên có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. **Bị đơn:** Anh Đinh Minh H, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn Tiền P, xã Tuyên L, tỉnh Quảng Trị. (Hiện đang chấp hành án tại Đội 11, Phân trại số 03, Trại giam Nghĩa An – Bộ Công An. Anh Hoàng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ủy ban nhân dân xã Tuyên l, tỉnh Quảng Trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc Tiến, Công chức Tư pháp xã Tuyên Lâm. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Đinh Thị L trình bày:

Chị và anh Đinh Minh H có quá trình tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11/4/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị). Thời điểm đăng ký kết hôn chị Đinh Thị Luyên chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nhưng vì thiếu hiểu biết pháp luật nên chị đã đi đăng ký kết hôn. Sau đó, chị

Đinh Thị Luyên và anh Đinh Minh Hoàng được Ủy ban nhân dân xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị) cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 05 ngày 11/4/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, anh Hoàng không quan tâm đến gia đình, vợ con và sa vào các tệ nạn xã hội dẫn đến vi phạm pháp luật. Hai vợ chồng sống ly thân gần 10 năm nay, không ai quan tâm đến ai. Hiện nay, anh Hoàng đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nghĩa An - Bộ Công An. Nay chị Luyên nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án được ly hôn và hủy việc kết hôn ngày 11/4/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị) do lúc đó chị Luyên chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Đinh Phương Uyên, sinh ngày 19/11/2012 và Đinh Nữ Kim Ngân, sinh ngày 12/07/2014. Khi được ly hôn và hủy kết hôn trái pháp luật chị Luyên có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung và không yêu cầu anh Hoàng đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Luyên trình bày vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Đinh Minh H trình bày:

Anh và chị Đinh Thị L có quá trình tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11/4/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị) được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do anh Hoàng không quan tâm, chăm lo cho gia đình, bản thân vi phạm pháp luật hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nghĩa An – Bộ Công An. Trước khi đi chấp hành án phạt tù hai vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Luyên làm đơn xin ly hôn và yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật thì anh Hoàng cũng đồng ý.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Đinh Phương Uyên, sinh ngày 19/11/2012 và Đinh Nữ Kim Ngân, sinh ngày 12/7/2014. Hiện nay hai con chung đang sinh sống cùng chị Luyên. Sau khi ly hôn và hủy kết hôn trái pháp luật, anh Hoàng đồng ý giao hai con chung cho chị Luyên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Hoàng không đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đinh Minh Hoàng trình bày vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị trình bày: Qua kiểm tra sổ đăng ký kết hôn (quyển số 01/2012) và các quy định của luật Hôn nhân và gia đình, Ủy ban nhân dân xã Tuyên Lâm nhận thấy trường hợp tại thời điểm ngày 11/4/2012 chị Đinh Thị Luyên, sinh ngày 24/11/1995 chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn. Do sơ suất Ủy ban nhân dân Tuyên Lâm đã đăng ký kết hôn cho anh Đinh Minh Hoàng và chị Đinh Thị Luyên khi chị Luyên chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định. Vì vậy, Ủy ban nhân dân xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị đề nghị Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Đinh Minh Hoàng và chị Đinh Thị Luyên.

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đinh Thị Luyên làm đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt, lý do công việc ở xa đi lại khó khăn nên không thể trực tiếp đến Tòa án giải quyết vụ án được; Đối với bị đơn anh Đinh Minh Hoàng hiện đang chấp hành án phạt tù tại Đội 11, Phân trại số 03, Trại giam Nghĩa An - Bộ Công An. Anh Hoàng viết bản tự khai và đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh, bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt có xác nhận của Giám thị Trại giam Nghĩa An – Bộ Công An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn khi tham gia tố tụng đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chị Đinh Thị Luyên và anh Đinh Minh Hoàng kết hôn vào ngày 11/4/2012 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị), khi đăng ký kết hôn chị Luyên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định nên hôn nhân của anh chị vi phạm điều kiện kết hôn, là hôn nhân không hợp pháp. Căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 11, Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Đinh Thị Luyên và anh Đinh Minh Hoàng.

Về con chung: Giao con chung Đinh Phương Uyên, sinh ngày 19/11/2012 và Đinh Nữ Kim Ngân, sinh ngày 12/07/2014 cho chị Đinh Thị Luyên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Luyên và anh Đinh Minh Hoàng trình bày vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Đinh Thị Luyên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận

định như sau:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Đinh Thị Luyên khởi kiện yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đinh Minh Hoàng và hủy việc kết hôn trái pháp luật do khi kết hôn chị Luyên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định pháp luật. Vì vậy, quan hệ pháp luật là "Hủy kết hôn trái pháp luật" theo khoản 7 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đinh Minh Hoàng có nơi cư trú tại thôn Tiền Phong, xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị. Do đó, căn cứ Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Thị Luyên và bị đơn anh Đinh Minh Hoàng vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đinh Thị Luyên và anh Đinh Minh Hoàng có quá trình tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11/4/2012 tại Giấy chứng nhận kết hôn số 05 quyển số 01/2012 của Ủy ban nhân dân xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị). Căn cứ vào những chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự thấy rằng chị Đinh Thị Luyên, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1995. Ngày 11 tháng 4 năm 2012 chị Đinh Thị Luyên đăng ký kết hôn với anh Đinh Minh Hoàng thì chị Đinh Thị Luyên chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Do vậy, việc đăng ký kết hôn giữa chị Luyên và anh Hoàng vi phạm điều kiện về tuổi kết hôn, là hôn nhân trái pháp luật. Quá trình sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Nhưng từ năm 2015 đến nay, cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh Hoàng không quan tâm đến gia đình, vợ con và sa vào các tệ nạn xã hội dẫn đến vi phạm pháp luật. Vợ chồng đã sống ly thân gần 10 năm nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Đinh Thị Luyên yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật với anh Đinh Minh Hoàng và giải quyết cho chị được ly hôn. Do đó, căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT - TANDTC - VKSNDTC - BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Đinh Thị Luyên và anh Đinh Minh Hoàng, chị Luyên và anh Hoàng chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

[3] Về quan hệ con chung:

Chị Đinh Thị Luyên và anh Đinh Minh Hoàng thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Đinh Phương Uyên, sinh ngày 19/11/2012 và Đinh Nữ Kim Ngân, sinh ngày 12/07/2014. Trong quá trình giải quyết hủy kết hôn trái pháp luật chị Đinh Thị Luyên có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục hai con chung và không yêu cầu anh Hoàng phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con chung. Anh Hoàng cũng đồng ý giao hai con chung cho chị Luyện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Hoàng không cấp dưỡng nuôi hai con chung. Ngoài ra, hai con chung hiện đang sinh sống ổn định cùng chị Luyện và đều có nguyện vọng được chị Luyện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, giao hai con chung Đinh Phương Uyên và Đinh Nữ Kim Ngân cho chị Đinh Thị Luyện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đinh Minh Hoàng không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Luyện.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Luyện và anh Đinh Minh Hoàng thống nhất quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Đinh Thị L phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm đề sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 6 Điều 3, Điều 8, Điều 11, Điều 12 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT - TANDTC - VKSNDTC - BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn chị Đinh Thị L và bị đơn anh Đinh Minh H.

2. Về quan hệ hôn nhân: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Đinh Thị L và anh Đinh Minh H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số 01/2012, ngày 11 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị). Chị Đinh Thị Luyện và anh Đinh Minh Hoàng chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

3. Về quan hệ con chung: Giao hai con chung Đinh Phương U, sinh ngày 19/11/2012 và Đinh Nữ Kim N, sinh ngày 12/07/2014 cho chị Đinh Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đinh Minh Hoàng không phải đóng góp tiền

cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Hoặc nhận thấy người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện bảo đảm quyền, lợi ích của con thì người không trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và tiền cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Chị Đinh Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Luyện đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000258 ngày 09/6/2025. Chị Đinh Thị L đã nộp đủ tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 2 - Quảng Trị;
- UBND xã Tuyên Lâm;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn